

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG VÀ ĐẠI HỌC

○ VŨ THỊ HÒA*

Đánh giá kết quả học tập (ĐGKQHT) là một thành tố quan trọng của quá trình đánh giá (ĐG) và có ảnh hưởng lớn tới hiệu quả của quá trình dạy học. Mục đích cơ bản của ĐG là xác định được mức độ đạt và chưa đạt về hình thức, kĩ năng, thái độ của học sinh so với mục tiêu đề ra để từ đó điều chỉnh quá trình dạy học. Vì vậy, hoạt động ĐG nếu được tiến hành một cách đồng bộ, khoa học với các phương pháp và kĩ thuật phù hợp sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

Qua nghiên cứu cho thấy, công tác ĐGKQHT của sinh viên (SV) đại học, cao đẳng còn nhiều bất cập. Vì vậy, để làm tốt công tác ĐGKQHT của SV, cần đưa ra các phương pháp chuẩn mực để ĐG theo đúng quy trình.

Phương pháp ĐG cần bao gồm cả những mục tiêu tương đối phức tạp và trải đều trong suốt học kì. Điều này giúp nhận biết mục tiêu nào đã đạt được, mục tiêu nào không đạt, qua đó có những điều chỉnh thích hợp khi có vấn đề phát sinh. Dựa vào mục tiêu và cấu trúc tổng thể của môn học, có thể xây dựng các công cụ và quy trình ĐG theo:

Xác định cụ thể hoá các môn học tiên quyết (hay tiên đề) và biên soạn bài thi để kiểm tra năng lực đối với SV. Các bài kiểm tra loại này phải rất cụ thể để xây dựng các bài tập bổ sung kiến thức theo nhu cầu của từng cá nhân. Hiện nay, hầu hết các bài thi xếp lớp thường quá chung chung, chưa phản ánh được trình độ thực chất của SV.

ĐG kết quả học tập của SV: Bao gồm việc đo lường kĩ năng, kiến thức và thái độ. Nếu cả ba yếu tố trên không liên quan mật thiết với nhau, thì sẽ nảy sinh và ảnh hưởng lớn đến quá trình đào tạo. Để ĐGKQHT của SV, có thể biên soạn các câu hỏi trong các môn học, bài thi hết học phần, bài thi cuối khoá...

ĐG hoạt động học theo nhóm: Khả năng học tập theo nhóm là một cách nâng cao hiệu quả học tập. Trong một số trường hợp cụ thể, ĐG có thể giúp cho quá trình học tập dễ dàng hơn.

Điều này đòi hỏi sự chuẩn bị các bài tập phải chu đáo; SV phải hiểu trách nhiệm của mình; và việc ĐG phải phản ánh chính xác kết quả học tập của nhóm và từng cá nhân.

Để giúp giáo viên (GV) theo dõi sự tiến bộ của nhóm và phát hiện sớm các vấn đề có thể nảy sinh, cần xây dựng các bài tập nhóm như: 1) Chọn một bài tập để thực hiện qua học nhóm; 2) Đề ra mục tiêu của bài tập, giúp cho việc ĐG khả năng tiếp thu của SV; 3) Thảo luận và chọn lựa phương thức sinh hoạt nhóm giúp nhóm đạt các mục tiêu trong thời gian giới hạn; 4) Xác định và xây dựng các hoạt động phản ánh trung thành mục tiêu và quy trình hoạt động nhóm; 5) Huy động các nguồn lực cần thiết để nhóm hoàn thành mục tiêu như công sức, năng lực chuyên môn, tài chính, thông tin và thời gian.

Muốn ĐG SV trong quá trình hoạt động theo nhóm, cần sử dụng các phương pháp ĐG như: nhấn mạnh khả năng làm việc nhóm của SV, một khả năng cần phải đạt khi tốt nghiệp. Đối với phương pháp này, SV sẽ nhận được sự đóng góp cá nhân do các thành viên khác trong nhóm ĐG. ĐG của các thành viên, với mục tiêu là giúp nhau xây dựng khả năng làm việc theo nhóm. Tuy nhiên, việc ĐG từ các thành viên cũng khó thực hiện nếu việc ĐG theo chiều hướng tiêu cực. Do vậy, có thể sử dụng phương pháp khác là yêu cầu nhóm giao một phần việc cụ thể cho mỗi thành viên trong việc chuẩn bị bài báo cáo cuối cùng, qua đó ĐG nỗ lực của nhóm và mỗi thành viên.

ĐG các mục đích cụ thể: Phần trả lời ngắn khoảng 1-2 đoạn đối với các câu hỏi được nêu lên trong lớp về một bài đọc, một điểm thuyết trình, hoặc một chủ đề tiếp theo. Những bài tập như vậy có thể là định nghĩa hay giải thích, ĐG hay phê bình, đề xuất hay giới thiệu. Ví dụ: 1) Các bài làm khoảng 1-3 trang tổng hợp hay phân tích bài đọc, nhận xét bài báo hay chương sách, ghi chú trong lớp hay tài liệu khác; 2) Các bài viết khoảng 1-3 trang cho thấy kiến thức về

* Trường Cao đẳng sư phạm trung ương

một đề tài trước khi nghe giảng; 3) Các bài khảo cứu chuyên đề khoảng 2-5 trang hoặc các báo cáo thí nghiệm; 4) Nhật kí hoặc sổ ghi lại các quan sát và suy nghĩ của chính SV về môn học và giáo trình; 5) Các bài thi cuối kì hay báo cáo cuối cùng; 6) Các bài thi viết dạng luận văn.

Việc ĐG các kĩ năng viết dựa vào ba vấn đề căn bản: - Ai là người thực hiện ĐG (GV hay SV)?; - Sử dụng tiêu chí ĐG nào?; - Làm sao phản hồi ĐG lại cho SV?

Phương pháp lưu trữ, nhật kí và mô phỏng: Nếu sử dụng tốt các phương pháp này sẽ kết hợp thành kĩ thuật giảng dạy có chất lượng kèm với ĐG. Khi phương pháp lưu trữ được sử dụng, GV yêu cầu SV chứng tỏ sự tiến bộ trong môn học và việc nắm vững các kĩ năng quan trọng bằng cách chọn các tài liệu theo các mục tiêu cụ thể của môn học; kết quả là SV sẽ tập trung vào các mục tiêu môn học và hồi tưởng sự phát triển trí tuệ trong suốt môn học. Quy trình lựa chọn cái gì cần lưu trữ trở thành một kinh nghiệm học tập quan trọng. Giống như phương pháp lưu trữ, phương pháp nhật kí đòi hỏi SV phải nghĩ về nội dung môn học, khi SV ghi vào nhật kí những dòng ngắn gọn. Xem lại những dòng này không những ĐG được khả năng thành đạt của SV mà còn phát hiện một cách nhanh chóng các vấn đề có thể nảy sinh.

Diễn tả mô phỏng là «trọng tâm của kiểm tra khả năng thành đạt». Phương pháp này có thể được sử dụng cho hầu hết các kĩ năng hoặc tình huống thật trong cuộc sống, ĐG khả năng của SV trong các tình huống đời thường. Các trò chơi như đóng kịch, mô phỏng vi tính đều nằm trong dạng này. Dù phải thiết lập các hoạt động tốn thời gian và công sức, phương pháp mô phỏng cho phép dự đoán SV sẽ thể hiện như thế nào trong các tình huống thường ngày. Có thể sử dụng nhiều công cụ và quy trình một cách đơn lẻ hay kết hợp với nhau, miễn là nó thích hợp với quá trình giảng dạy và việc thử nghiệm các hoạt động, tài liệu cụ thể.

ĐG lớp học: Dù việc ĐG SV có khuynh hướng dựa vào các bài kiểm tra, các bài thi giữa và cuối học kì và những bài tương tự khác nhưng phương pháp ĐG lớp học cho phép GV thu thập các dữ liệu rất sớm và thường tập trung vào mức độ học tập và phản ứng của SV đối với môn học với mục đích là cung cấp thông tin và dữ liệu cần thiết để điều chỉnh và hoàn thiện việc dạy và học ngay trong quá trình học tập. GV sử dụng phương pháp này nhận thấy, khi có vấn đề nảy sinh, họ có thể giải quyết ngay lập tức bằng cách điều chỉnh lại nội dung giảng dạy. Do vậy, tính hiệu quả của phương pháp này dựa trên các dữ liệu

thu thập được và xử lí các thông tin có chất lượng như một phần nội tại của lớp học, môn học và chương trình học.

ĐG trong ngữ cảnh chương trình và giáo trình: Về giáo trình và chương trình giảng dạy, các thông tin được thu thập cần được sử dụng. Thông thường, các dữ liệu dễ bị bỏ qua. Do vậy, cần chủ động tham gia vào việc biên soạn các phương thức và chọn lựa dữ liệu cần thu thập.

Trong «ĐG việc học qua các chương trình đào tạo» Farmer và Nappieraski đã đưa ra những đề nghị sau để đảm bảo rằng các thông tin có chất lượng sẽ được thu thập và sử dụng trong ngữ cảnh rộng hơn.

Mục đích của việc ĐG: để cải tiến chương trình đào tạo, nên rõ ràng và phân biệt một cách chính xác với các hình thức ĐG khác như ĐG giảng dạy. Dữ liệu định lượng quan trọng nên được cung cấp không do bản thân chương trình đang thực hiện mà phải do các bộ phận khác như bộ phận cựu SV, kế hoạch hay ghi nhanh. GV trực tiếp giảng dạy phải tham gia vào việc tự ĐG. Ngoài ra, cần có sự tham gia tích cực của các thành viên như SV, cựu SV và GV ở các khoa liên quan. Các chương trình đào tạo nên bao gồm cả thông tin ĐG trong việc tự ĐG, đặc biệt là định nghĩa mục tiêu chương trình, mối quan hệ giữa các mục tiêu này với sứ mạng của nhà trường và mức độ SV đáp ứng được các mục tiêu trên.

Việc ĐG phải thực tế và linh hoạt, được xây dựng để phản ánh bản chất đặc biệt của chương trình đào tạo và phục vụ nhu cầu của những người tham gia vào những quyết định có thể ảnh hưởng đến chương trình đào tạo. □

Tài liệu tham khảo

1. Angelo - T.A - Cross, K.P. **Classroom Assessment Techniques.** A Handbook For College Teachers. San Francisco: Jossey - Bass Publishers, 1993.
2. Bloom B. S. **Taxonomy of educational objectives.** Handbook I: The cognitive domain. New York: David McKay Co Inc.
4. Hoàng Thị Tuyết . “Đào tạo năng lực đánh giá giáo dục: Một cách nhìn thực tiễn”. Trích kỉ yếu “Vai trò của hoạt động kiểm tra đánh giá trong đổi mới giáo dục ở Việt Nam” do Viện Nghiên cứu giáo dục tổ chức năm 2004.
5. Lê Thị Bích Thọ. “Mấy ý kiến về phương pháp đánh giá kết quả học tập trong trường đại học”. *Tạp chí khoa học*, số 6/2002.
6. Jones - E.A. Essennial . **Skills inwriting, speech and Listening and Critical thinking forcollege Graduates: Perspectives of Faculty, Emloyers and Policy Makers.** Univesity Park: Nationnal Center on Post - Secondary Teaching, Learning, and assersment, pensylvania State University, 1994.